

*Nhớ về Anh hùng
lực lượng vũ trang nhân dân*

CHIÊM THANH TẤN

LÊ TRỌNG NGHĨA

Là chiến sĩ cũ, tôi dành cho Tấn tình đồng đội thân thương, Tấn hòa hợp rất nhanh chóng, tuy chưa biết gì về quân y nhưng rất nhanh nhẹn và hăng hái với nhiệm vụ được phân công.

Để bảo đảm lực lượng phục vụ tác chiến, quân y Cần Thơ mở lớp đào tạo học cứu thương (sơ cấp), đồng chí Chiêm Thanh Tấn được học lớp này và sau 2 tháng lớp học kết thúc cũng là thời điểm Tiểu đoàn Tây Đô được thành lập và Chiêm Thanh Tấn trở thành chiến sĩ quân y Tiểu đoàn Tây Đô từ ngày 24/6/1964.

**Đầu năm 1964,
Trạm xá 2 Quân y
Cần Thơ tiếp nhận
một học sinh
Trường Phổ thông
cấp 1 Tây Đô,
tuổi đời chưa đầy 17,
Chiêm Thanh Tấn
quê xã Vĩnh Viễn,
huyện Long Mỹ,
một làng quê giàu
truyền thống cách mạng.
Tiếp xúc Tấn
tại rạch Long Sơn,
xã Long Thạnh,
Phụng Hiệp, tôi có cảm
tình với Tấn, bởi Tấn
hiền hậu và rất điển trai,
lại khiêm tốn.**

*Chiến sĩ Tiểu đoàn
Tây Đô đi tuần tra
ở huyện 16, tỉnh
Kông-Pông-Chnăng
(Campuchia)
tháng 9 năm 1989.
Ảnh Tư liệu*



Ở Tiểu đoàn Tây Đô, quân y có quy mô tương đương 01 Trung đội. Đồng chí Chiêm Thanh Tấn tham gia nhiều trận đánh từ đánh đồn, phục kích, tập kích hầu như trận nào cũng có đồng chí Tấn làm nhiệm vụ sơ cứu thương binh, ban đầu, băng bó, cầm máu, ga gô, cặp nẹp và chuyển về tuyến sau, bao nhiêu việc đa đoan như vậy mà tất cả đều hoàn thành, có những trận đánh thương binh đông như trận Ông Hào, Thị đội Vàm Xáng, Tấn cùng đồng đội phục vụ chu đáo.

Đồng chí Chiêm Thanh Tấn rất ham mê chiến đấu cùng bộ binh. Tôi nhớ mừng 3 Tết Mậu Thân, lúc tiểu đoàn vào Hồ Xáng Thối chi viện Đại đội 20, khi rút ra bị kẹt một trung đội của Đại đội 28 do đồng chí Bình (Bình Tè) chỉ huy, Tiểu đoàn Tây Đô tổ chức đánh lên lộ Tạ Thu Thâu để liên lạc, lúc đó Tấn xung phong đi tác chiến, đây là công việc hiểm nguy nhưng Tấn rất hăng hái. Lần khác tại rạch Cái Muồng xã Đông Phước, địch phản kích đánh vào ngọn Mương Cây Dao bị Đại đội 28 chặn đánh, địch mở mũi đánh vào phía sau Sở chỉ huy Tiểu đoàn. Tiểu đoàn trưởng Hồ Văn Tữu cử Tám Nghĩa

tổ chính trị cùng Tấn ra ngăn chặn rất kịp thời, vừa đến bờ sông thì tốp địch mò đến, đồng chí Tấn và tôi nổ súng, địch hoảng hốt tháo chạy, tiếp theo Lê Văn Khanh bắn một trái B40 cánh quân địch bị thương vong nặng bỏ ý đồ đánh phía sau, sở chỉ huy tiểu đoàn được bảo vệ an toàn. Lần thứ 3 là, trận đánh Sư đoàn 9, bộ binh Mỹ tại rạch Bảy Thưa, xã Đông Phước, Phụng Hiệp, Cần Thơ (18/6/1968). Tôi với đồng chí Năm Hành và Chiêm Thanh Tấn rời công sự bám theo toán lính Mỹ tại địa 20 tiếp cận bên sườn, chờ lệnh sẵn sàng nổ súng.

Chiêm Thanh Tấn coi tôi là người anh thật sự, tôi xem Tấn như em ruột của mình và 2 anh em gần bó suốt cuộc kháng chiến. Có lần đơn vị đóng quân tại Ba Hồ, nghe

tin bà ngoại và 2 em bị trực thăng Mỹ bắn chết, tôi chia sẻ với Tấn và cùng Tấn chèo xuồng vượt lộ Lục Phi về nhà. Về đến nơi nhìn thấy nhà cháy đổ nát, tôi vô cùng xúc động, vượt qua nỗi mất mát người thân, Tấn trở lại đơn vị và tiếp tục vào cuộc chiến đấu.

Sau Tết Mậu Thân, Tấn được cử về Quân khu học lớp đào tạo Y sĩ cấp tốc thời gian 45 ngày kết thúc lớp học. Tấn đã trở thành thầy thuốc đúng nghĩa, lương tâm thầy thuốc thôi thúc Tấn hết lòng phục vụ thương binh. Năm 1970, xét năng lực cán bộ, Ban chỉ huy Tiểu đoàn đề nghị cho Tấn chuyển ra bộ binh và tham gia chỉ huy Đại đội 23 với chức vụ Chính trị viên đại đội. Cùng thời điểm đó tôi cũng được phân công làm Chính trị viên phó đại đội 20, hai anh em phối hợp tác chiến tốt nhất là trận Chày Đạp (16/3/1971), Đại đội 23 của Tấn chặn đánh tốp Tiểu đoàn bảo an 479 từ Rạch Chày Đạp, bọn này chạy ra đồng, đại đội 20 do tôi chỉ huy đánh từ phía sau, sự phối hợp nhịp nhàng cùng với lực lượng thông tin, trinh sát, trợ chiến diệt gọn tốp địch... đây là trận đánh rất đẹp trong điều kiện Tiểu đoàn đang gặp khó khăn về lực lượng và hậu cần kỹ thuật.

Sau trận Chày Đạp, lực lượng Tiểu đoàn thiếu quân buộc phải thu gọn còn một đại đội bộ binh cùng Đoàn bộ, lúc này ngành quân y tình đòi trả Tấn về quân y làm công việc thầy thuốc... Tiểu đoàn không giữ được Tấn và Tấn rời Tiểu đoàn qua nhiều năm gần bó. Tháng 10 năm 1971, Tỉnh đội mở lớp huấn luyện đặc công thủy, một binh chủng đặc biệt mới của Tỉnh đội Cần Thơ, đồng chí Tấn được phân công phục vụ lớp học. Vừa chăm sóc sức khỏe cho bộ đội, Tấn bám sát thực tế và học kỹ thuật bơi lội của đặc công thủy, lớp học kết thúc, Tỉnh đội Cần Thơ thành lập Đại đội đặc công thủy lấy số hiệu là H40, các Đại đội binh chủng Tỉnh đội Cần Thơ đều lấy chữ h: h34 (Đặc công bộ), h36 (công binh), h37 (Pháp trợ chiến)... Tấn được phân công về h40 nhưng không phải là quân y mà là Đại đội trưởng.

Đại đội đặc công thủy là một binh chủng tinh nhuệ bao gồm những chiến sĩ gan dạ được lựa chọn từ các đơn vị, địa phương, là những

người sẵn sàng hiến dâng tuổi thanh xuân cho Tổ quốc; độc lập tác chiến môi trường đầy rủi ro nhưng tất cả đều xác định trách nhiệm tầm quan trọng của người chiến sĩ cách mạng trong lực lượng tinh nhuệ nên tự nguyện dấn thân và xả thân. Đại đội đặc công thủy đã làm những điều kỳ diệu: đánh sập cầu Cái Răng, Cầu Trắng, Cầu Xáng, Tầm Vu, Cầu Đất Sét, Cầu sắt Ô Môn, đánh tàu sắt neo đậu ở Cái Côn, trong số đó Tấn trực tiếp đánh sập cầu Cái Răng trong chiến dịch mùa hè năm 1972. Xin nói thêm về chiến công đánh sập cầu Cái Răng bắc qua sông Cần Thơ tại quận Cái Răng; đây là cây cầu huyết mạch trên Quốc lộ 4 và nằm sát nách thị xã Cần Thơ. Cầu Cái Răng được Ban chỉ huy Tỉnh đội Cần Thơ chọn làm điểm mở màn trong cuộc chiến dịch mùa hè năm 1972 ở Cần Thơ. Địch thân ông Hai Thiết, Tỉnh đội phó cùng các trinh sát hóa trang đi nghiên cứu công khai để có những quyết sách cho phù hợp. Chiêm Thanh Tấn, Đại đội trưởng Đại đội 40 được phân công thi hành nhiệm vụ “Trăm” cầu Cái Răng trong thời điểm chiến dịch nổ ra. Việc nghiên cứu rất công phu, tiếp cận rất khó khăn phải vượt qua đồn bót địch, ban ngày ém quân trong nhà cơ sở để ban đêm xuống sông tiếp cận cầu. Tấn cùng Võ Thành Đô, Đại đội phó phải nhiều đêm tiếp cận nhưng không sờ vào được trụ cầu vì địch canh phòng nhiều tầng, nhiều nấc. Địch tuần tra canh gác rất cẩn mật, nào là trên cầu bắn xuống, ném lựu đạn, dùng xuống bơi xung quanh khu vực trụ cầu..., tuy vậy Tấn vẫn mạo hiểm quyết tâm đánh. Để đánh được cầu Tấn chọn thời điểm mà xem như đã “an toàn”. Đó là lúc trời gần sáng, có như vậy mới mang khối thuốc nổ C4 nặng 120kg vào trụ cầu được và Tấn đã bám được trụ cầu, khó khăn lắm mới buộc khối thuốc và bấm kíp nổ hẹn giờ và rời khỏi vị trí. Để phòng tình huống bất trắc, Tấn còn kíp nổ tức thì... nhưng tình huống khả quan Tấn không sử dụng kíp nổ tức thì, hoàn thành cột khối thuốc nổ, đồng chí Tấn và đồng chí Đô ra khỏi cầu khoảng 500 m thì mìn nổ sập cầu. Vì sự an toàn, Tấn và Đô

ghé nhà cơ sở ở Hưng Lợi trú ẩn. Xin nói về kíp nổ tức thì (khi bị bại lộ phải dùng đến nó lúc đó chấp nhận hy sinh). Tôi khâm phục Tấn và Đô, hai dũng sĩ làm đổ sập cầu Cái Răng tạo nên chiến thắng nhíp nhàng ngay ngày đầu chiến dịch mùa hè năm 1972 rục rũa ở miền Tây Nam Bộ cắt đứt quốc lộ 4 nhiều ngày, góp phần cho thắng lợi toàn diện của chiến dịch. Chiến công kỳ diệu này, Tấn được tặng thưởng Huân chương Chiến công giải phóng hạng Nhất và Chiến công tạo dựng cơ sở để Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Nhớ về Chiêm Thanh Tấn là nhớ về tình nghĩa anh em, tình đồng chí đồng đội. Ở đồng chí Tấn, nghị lực phi thường đã giúp Tấn có sức mạnh tinh thần để lập công, luôn hoàn thành nhiệm vụ ở thời điểm cực kỳ quan trọng, tôi và Tấn có duyên trở nên đôi bạn khi Tấn là Chính trị viên Đại đội còn tôi là Chính trị viên phó một Đại đội khác cùng chiến đấu, chia sẻ khó khăn. Cuối năm 1974, Tấn thay tôi làm Chính trị viên Tiểu đoàn Tây Đô đánh chiến khu Thuận Nhơn (Một Ngàn) để tôi đi học ở Học viện chính trị tại Hà Đông. Sau ngày giải phóng, Tỉnh đội lại xếp tôi làm Chính trị viên Tiểu đoàn, còn Tấn là Chính trị viên phó Tiểu đoàn Tây Đô năm 1976. Tháng 10 năm 1977, đồng chí Tấn lại thay tôi làm Chính trị viên Tiểu đoàn, Tấn ra biên giới bảo vệ Tổ quốc. Còn tôi ra Bắc học bổ túc văn hóa tại trường bổ túc văn hóa Bộ Quốc phòng làm cán bộ dự trữ cho quân đội. Chưa hết, năm 1981 tôi và Tấn lại đồng hành trong cơ quan của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hậu Giang, khi đó Tấn là thiếu tá, Phó Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hậu Giang còn tôi là Phó Chủ nhiệm Chính trị đều là phục vụ cho lãnh đạo, chỉ huy đồng thời là thủ trưởng cơ quan tham mưu và chính trị. Cuối năm 1984 chiến trường vẫy gọi, Tấn và tôi sang Campuchia cùng với Đoàn quân sự 9902 làm nhiệm vụ quân tình nguyện Việt Nam và đến đây tình bạn tình đồng đội của 2 chúng tôi đã đi vào quá khứ khi đồng chí Tấn đang

chỉ huy tìm diệt lực lượng Khơ-me đỏ trên tỉnh Kong-Pong-Chnăng (Campuchia), Tấn bị trúng đạn vĩnh biệt cõi đời để lại vợ trẻ và 4 đứa con khờ dại. Tôi buồn, tiếc thương Tấn và tôi phải thức suốt thâu đêm để kịp viết bài diếu văn đọc trong buổi lễ truy điệu, trong diếu văn tôi viết: “Chiêm Thanh Tấn người sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, người đảng viên của Đảng, người đồng đội thân yêu của chúng ta không còn nữa...”. Tôi vốn nhẹ dạ, dễ xúc động tưởng chừng không đọc được. Nhưng quý mến Tấn và trách nhiệm thay mặt Đảng ủy Quân sự tỉnh đọc lời diếu văn thúc tôi kiểm chế xúc động và đọc lời diếu: Đồng chí Chiêm Thanh Tấn mất đi, Đảng mất một đảng viên tiên phong. Quân đội mất đi một sĩ quan tài đức, đơn vị mất đi một đồng chí thân yêu, gia đình mất đi một người con, người cháu, người em thân yêu, chị Phường mất đi người chồng chung thủy, Tiên Phương, Thống Nhất, Quốc Tế... mất đi người cha nhân hậu. Bài diếu kết thúc trong sự tiếc nuối, nhiều người dự lễ ướt lệ. Vậy là Tấn về với Bác Hồ và các đồng đội thân yêu đang yên nghỉ tại nghĩa trang tỉnh Cần Thơ (nay là thành phố Cần Thơ).

Chiêm Thanh Tấn có một mối tình đầu rất đẹp, trong sáng. Tấn và cô bạn của Tấn cùng là học sinh trường Tây Đô cùng huyện Long Mỹ nhưng cách nhau bởi một dòng sông, nơi nổi tiếng câu ca:

“Trai nào gan bằng trai Long Mỹ
Gái nào chung thủy bằng gái Trà Ban”

Tấn và cô bạn đều là chiến sĩ Quân y Tiểu đoàn Tây Đô, trai tài gái sắc gặp nhau, mến nhau, yêu nhau bởi tấm lòng chân thành và hào hiệp. Từ tình bạn họ trở thành người yêu. Năm 1967 câu chuyện đã chín muồi, Tấn muốn thưa với gia đình về người bạn gái và xin kết hôn trong năm. Chú thím Tám, ba mẹ Tấn nghe kể cũng thấy vui mừng nhưng tìm hiểu cô bạn của Tấn là em vợ của người bà con với mẹ Tấn. Chỉ vậy thôi “Áo mặc sao qua khỏi đầu” câu chuyện hôn nhân của Tấn đã kết thúc trong sự đổ vỡ. Thời đó, quan niệm người lớn về hôn nhân khá

khắt khe. Vậy là 2 người không vượt qua lễ giáo của gia đình, ôm mối tình đẹp kéo dài đến 1971 rồi chia tay, nhưng cả 2 đều trong sáng. Thời đó tôi rất ủng hộ mối tình đẹp này có lúc trở thành nhịp cầu của 2 bên gặp gỡ, tâm tình và cũng tiếc cho việc đổ vỡ mối tình đầu của 2 bạn.

Năm 1972, Tấn lập gia đình với cô y tá Quân y Huyện đội Ô Môn, hai người bên nhau cho đến ngày Tấn hy sinh. Cô y tá xinh đẹp hạ sinh cho Tấn 5 cậu con trai, sau chỉ còn 3. Con của Tấn trưởng thành, hai người nối nghiệp cách mạng của cha, trong đó có một người là sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, được đào tạo cơ bản ở các trường quân sự từ cơ sở đến cấp cao, tham gia các chức vụ chỉ huy từ phân đội đến Trung - Sư đoàn, chiến thuật. Việc trưởng thành của con cái đã làm hài lòng hương hồn Tấn, đang yên nghỉ trong lòng đất quê hương.

Nhớ về Chiêm Thanh Tấn là nhớ về một thời khói lửa chiến tranh, một thời mà chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng phát triển rực rỡ. Nhớ một thời trai trẻ đã hiến dâng cho Tổ quốc, nhớ về kỷ niệm sâu sắc của tình bạn chiến đấu, hình thành từ lời thề thứ 7, nhớ về một con người đã xả thân và dẫn thân vào sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ và bảo vệ Tổ quốc. Nhớ Chiêm Thanh Tấn là nhớ chiến công kỳ diệu đánh sập cầu Cái Răng và lập công đặc biệt xuất sắc được Nhà nước tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Cuộc đời của Chiêm Thanh Tấn tất cả vì Đảng, vì dân, vì vinh quang của quân đội và hạnh phúc của nhân dân; Chiêm Thanh Tấn sống giản dị, hòa đồng với tập thể, gương mẫu và thanh liêm được đồng đội cảm mến và khâm phục, Đảng bộ và nhân dân Cần Thơ tin tưởng và yêu thương.

Viết đôi diếu về Chiêm Thanh Tấn để nhớ thương, trân trọng. Đồng thời muốn nhắn với các chiến sĩ đang bảo vệ Tổ quốc hôm nay hãy noi gương Chiêm Thanh Tấn để rèn luyện cho mình bản lĩnh chiến đấu vững vàng, để sống và chiến đấu như những anh hùng thời đại Hồ Chí Minh.